Người ký: Sở Tư pháp
Email: tuphap@tuyenquang.gov.vn
Cơ quan: Tỉnh Tuyên Quang
Thời gian ký: 20.06.2019 11:10:40 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 11 /2019/QĐ-UBND	*Tuyên Quang, ngày 15 tháng 6 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH

Quy định số lượng cán bộ và mức hỗ trợ cho cán bộ theo dõi, quản lý người cai nghiện ma túy bắt buộc, tự nguyện tại cộng đồng và gia đình trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Phòng, chống ma túy ngày 09 tháng 12 năm 2000; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống ma túy ngày 03 tháng 6 năm 2008;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 94/2010/NĐ-CP ngày 09 tháng 9 năm 2010 của Chính phủ quy định về tổ chức cai nghiện ma túy tại gia đình, cai nghiện ma túy tại cộng đồng;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 03/2012/TTLT-BLĐTBXH-BYT-BCA ngày 10 tháng 02 năm 2012 của liên Bộ: Lao động Thương binh và Xã hội - Y tế - Công an quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 94/2010/NĐ-CP ngày 09 tháng 9 năm 2010 của Chính phủ quy định về tổ chức cai nghiện ma túy tại gia đình, cai nghiện ma túy tại cộng đồng;

Căn cứ Thông tư số 117/2017/TT-BTC ngày 06 tháng 11 năm 2017 của Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện chế độ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và tổ chức cai nghiện ma túy bắt buộc tại cộng đồng;

Căn cứ Thông tư số 124/2018/TT-BTC ngày 20 tháng 12 năm 2018 của Bộ Tài chính quy định về quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện hỗ trợ đối với người cai nghiện ma túy tự nguyện;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 553/TTr-SLĐTBXH ngày 16 tháng 5 năm 2019 về việc đề nghị ban hành quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định số lượng cán bộ và mức hỗ trợ cho cán bộ theo dõi, quản lý người cai nghiện ma túy bắt buộc, tự nguyện tại cộng đồng và gia đình trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quyết định này quy định số lượng cán bộ và mức hỗ trợ cho cán bộ theo dõi, quản lý người cai nghiện ma túy bắt buộc, tự nguyện tại cộng đồng và gia đình trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

2. Đối tượng áp dụng: Cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan đến việc quản lý, sử dụng nguồn kinh phí thường xuyên từ ngân sách nhà nước để tổ chức cai nghiện ma túy bắt buộc, tự nguyện tại cộng đồng và gia đình trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

Điều 2. Quy định số lượng cán bộ và mức hỗ trợ cho cán bộ theo dõi, quản lý người cai nghiện ma túy bắt buộc, tự nguyện tại cộng đồng và gia đình

1. Số lượng cán bộ *(là thành viên Tổ công tác cai nghiện ma túy xã, phường, thị trấn được phân công theo dõi, quản lý người cai nghiện ma túy bắt buộc, tự nguyện tại cộng đồng và gia đình)*, quy định cụ thể như sau:

a) Đối với xã, phường, thị trấn có từ 01 đến 05 người cai nghiện được bố trí 01 cán bộ theo dõi, quản lý.

b) Đối với xã, phường, thị trấn có trên 05 người cai nghiện: Cứ tăng thêm từ 01 đến 05 người cai nghiện được bố trí thêm 01 cán bộ theo dõi, quản lý.

2. Mức chi hỗ trợ cán bộ theo dõi, quản lý người cai nghiện tại gia đình và cộng đồng: 300.000 đồng/người/tháng.

Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện

Do ngân sách địa phương bảo đảm trong dự toán ngân sách hằng năm của cơ quan, đơn vị, địa phương theo phân cấp ngân sách Nhà nước hiện hành.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Sở Lao động Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan, hướng dẫn, đôn đốc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan tổ chức triển khai, thực hiện Quyết định này theo đúng quy định của pháp luật.

2. Các cơ quan, đơn vị và tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện theo đúng Quyết định này và các quy định khác có liên quan.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2019.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở: Lao động Thương binh và Xã hội, Tài chính, Y tế, Tư pháp; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Tuyên Quang; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn; các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

(báo cáo)

Nguyễn Thế Giang

Nơi nhận:
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Lao động Thương binh và Xã hội, Công an, Tài chính, Tư pháp, Y tế;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Cục Kiểm tra văn bản, Bộ Tư pháp;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ và các đoàn thể tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND huyện, thành phố;
- Như Điều 5;
- Báo Tuyên Quang;
- Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Phòng Tin học - Công báo;
- Trưởng phòng: KGVX, NC, TH, THCB;
- Chuyên viên: TC (Huy), NC (Thống), THCB (Tùng);
- Lưu: VT; KGVX (Bắc).